TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2018/HS-ST
Ngày: 06/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Thắng;

- *Các Hội thẩm nhân dân***:** Ông Đào Ngọc Chiến;

Ông Nguyễn Việt Chiến

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/TLST-HS ngày 09/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 22/02/2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Thị Thùy D, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1995; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Kim L.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt tạm giam ngày 06/8/2017 – Có mặt.

2. Nguyễn Thị H, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1997; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Xóm 4, H, C, B, H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị T.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt tạm giam ngày 06/8/2017 – Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1987, HKTT: H, L, Đ, H. Vắng mặt.

+ Chị Trịnh Ngọc Q, sinh năm 1983, HKTT: Số 14, ngõ 471 đường T, phường B, quận T, H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h 30’ ngày 06/8/2017, tại quán Karaoke Ánh Dương 2 địa chỉ tại số 11 ngõ 81, tổ dân phố số 8 Tu Hoàng, thuộc phường Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội, tổ công tác Công an quận Nam Từ Liêm kiểm tra hành chính phát hiện tại phòng 103 và 201 của quán có nhiều nam nữ thanh niên đang có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa người cùng vật chứng và đưa về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra xác định:

**** Tại phòng 103:***

Khoảng 21 giờ 00 ngày 05/8/2017, Nguyễn Ngọc H (SN 1987, HKTT: Hữu Cước, Liên Hồng, Đan Phượng, Hà Nội) gọi điện thoại cho Nguyễn Vũ H (SN 1982, HKTT: Hữu Cước, Liên Hồng, Đan Phượng, Hà Nội) , Nguyễn Ích Đ (SN 1992, HKTT: Hữu Cước, Liên Hồng, Đan Phượng, Hà Nội), Nguyễn Văn B (SN 1995, HKTT: thôn Hữu Cước, xã Liên Hồng, Đan Phượng, Hà Nội) và Nguyễn Ích M (SN 1995, HKTT: Hữu Cước, Liên Hồng, Đan Phượng, Hà Nội) rủ đi hát Karaoke và sử dụng ma túy tại quán Ánh Dương 2 thì tất cả đồng ý. Sau đó H đi xe taxi đi ra khu vực Cầu Dậu, Hoàng Mai, Hà Nội để mua của một người đàn ông không quen biết 04 viên ma túy tổng hợp với giá 400.000 đồng/ 01 viên và 01 gói Ketamine với giá 800.000 đồng. Sau đó, H đi taxi mang ma túy về quán Karaoke Ánh Dương 2 để tất cả mọi người cùng sử dụng, H nói với Vũ Đức C (SN 1993, HKTT: Vụ Thủy, Thanh Mỹ, Sơn Tây, Hà Nội) là quản lý quán Karaoke gọi cho bốn tiếp viên nữ vào hát cùng cả nhóm, sau đó Chung gọi điện thoại cho Nguyễn

Ngọc N (SN 1998, HKTT: Long Bình, An Hải, Ninh Phước, Ninh Thuận), Vũ Ngọc L (SN 1994, HKTT: xóm Miễu, Tam Tảo, Phù Lâm, Tiên Du, Bắc Ninh), Trịnh Thị P (SN 1996, HKTT: xóm Lâm Xuân, Nghĩa Hoàn, Tân Kỳ, Nghệ An) và Trần Phương T (SN 1994, HKTT: thôn Chiến Thắng, Ngư Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa) đến phòng 103 để phục vụ cho nhóm của H. Lúc này H lấy 04 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén bẻ ra rồi để trên bàn cho mọi người sử dụng bằng cách nuốt vào cơ thể, số thuốc lắc còn lại thì L, N và T chia nhau sử dụng nốt. Sau khi L, N, T và P vào phòng để hát cùng nhóm của H được khoảng 30 phút, H đưa cho H gói ma túy tổng hợp đang giấu trong người để H chế biến cho mọi người sử dụng, sau đó H đưa gói ma túy cho Trịnh Thị P để P chế biến bằng cách hơ nóng trên đĩa sứ màu trắng của quán rồi chia ra thành các đường khác nhau, Phương tự tạo một ống hút bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng để cho mọi người sử dụng ma túy và nhảy. Đến khoảng 02h 30’ ngày 06/8/2017, Cơ quan Công an kiểm tra thu giữ của Nguyễn Ngọc H 01 gói nilong chứa chất tinh thể trắng; 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục và 01 ống hút tự tạo được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

Tại Kết luận giám định ma túy số 5851 ngày 17/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

- Chất tinh thể trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 0,309 gam;

- 01 đĩa sứ và 01 ống hút tự tạo (bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) đều có dính thành phần ma túy loại Ketamine.

**** Tại phòng 201:***

Khoảng 20 giờ 00 ngày 05/08/2017 Bùi Thị Thùy D cùng với Nguyễn Thị H, Đỗ Thị Thu T (SN 1992, HKTT: thôn Vân Lu, Hồng Vân, Thường Tín, Hà Nội), Trịnh Ngọc Q (SN 1983, HKTT: phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội), Hoàng Thị T (SN 1995, HKTT: thôn Mới, Xuân Giang, Quang Bình, Hà Giang) cùng nhau đi ăn uống tại số 4C phố Cấm Chỉ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội sau đó gọi thêm cho Nguyễn Thanh T (SN 1990, HKTT: thôn Nội Thôn, Tây Đô, Hưng Hà, Thái Bình) đến ăn uống cùng, các đối tượng ăn uống đến khoảng 22h30’ thì ra quán nước vỉa hè tại số 13 đường Điện Biên Phủ, Ba Đình, Hà Nội để ngồi uống nước.Tại đây,

Bùi Thị Thùy D rủ cả nhóm đi hát Karaoke và sử dụng ma túy tại quán Karaoke Ánh D 2 thì tất cả đồng ý, lúc này Trịnh Ngọc Q có gọi điện thoại và hẹn bạn là Lê Hiệp T (SN 1984, HKTT: ngõ Thái Thịnh 1, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội) đến ngồi uống nước cùng mọi người. Sau đó, Bùi Thị Thùy D gọi điện thoại cho Tiến "kẹo" (không xác định) để đặt mua ma túy và cùng Nguyễn Thị H đi taxi đến khu vực tòa nhà Time City, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội để mua 10 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén màu xanh với giá 450.000 đồng/ 01 viên. Nguyễn Thị H đã tự ứng ra số tiền 4.500.000 đồng để trả tiền mua ma túy. Sau đó cả nhóm đón thêm Nguyễn Thị Hằng H (SN 1994, HKTT: thôn Viên Ngoại, Nam Hồng, Tiền Hải, Thái Bình) rồi cùng đi về quán Karaoke Ánh D 2. Tại quán Karaoke Ánh D 2, nhóm của Bùi Thị Thùy D đi vào phòng 202 để hát và nghe nhạc khoảng 30 phút thì D đề nghị đổi sang phòng hát 201 của quán (do phòng 202 diện tích và âm thanh của hệ thống loa nhỏ). Tại phòng 201, D lấy từ trong người 10 viên ma túy tổng hợp ra và để trên bàn, mỗi người lấy 01 viên ma túy tổng hợp để sử dụng, Nguyễn Thị Hằng H và Trịnh Ngọc Q sử dụng chung 01 viên ma túy tổng hợp, để mọi người vừa sử dụng ma túy vừa nghe nhạc và nhảy. Đến khoảng 02h 30' ngày 06/08/2017, khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng: thu giữ của Bùi Thị Thùy D 03 viên nén hình tròn màu xanh có chữ LV; thu giữ của Trịnh Ngọc Q 1/2 viên nén và bột màu xanh(Do D đưa cho trước đó).

Tại Kết luận giám định ma túy số 5851 ngày 17/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

01 mảnh viên nén và bột màu xanh thu giữ của Trịnh Ngọc Q đều là ma túy loại MDMA, trọng lượng 0,234 gam. 03 viên nén màu xanh có chữ LV thu giữ của Bùi Thị Thùy D đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng 0,996 gam.

Bùi Thị Thùy D khai nhận việc trực tiếp liên hệ và đi mua ma túy về để cả nhóm sử dụng.

Nguyễn Thị H khai nhận việc đi cùng D mua ma túy, ứng 4.500.000 đồng ra để mua ma túy về để cả nhóm sử dụng.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Ích M, Nguyễn Ích Đ, Nguyễn Vũ H, Nguyễn Ngọc N, Vũ Ngọc L, Trần

Phương T ngày 14/11/2017 Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính p0hủ mức phạt 750.000 VNĐ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với Trịnh Ngọc Q, Đỗ Thị Thu T, Nguyễn Thanh T, Lê Hiệp T, Hoàng Thị T, Nguyễn Thị Hằng H khi được Bùi Thị Thùy D rủ đi hát và sử dụng ma túy vào ngày 06/08/2017 tại quán Karaoke Ánh D 2 do chưa thống nhất về việc sẽ đóng góp bao nhiêu tiền hay mua bao nhiêu ma túy để sử dụng do vậy không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng đã vi phạm quy định tại khoản khoản 1 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính Phủ. Ngày 14/11/2017, Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính các đối tượng trên về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mức phạt 750.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Ái N (SN 1993, HKTT: Tu Hoàng, Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội) là chủ cơ sở Karaoke Ánh D 2 do để cơ sở hoạt động kinh doanh quá giờ cho phép đã vi phạm quy định tại khoản 1, điều 11 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Ngày 22/11/2017 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Đối với Vũ Đức C là quản lý cơ sở kinh doanh Karaoke Ánh D 2 do thiếu trách nhiệm trong quản lý đã để người khác sử dụng trái phép chất ma túy nên đã vi phạm quy định tại điểm a, khoản 4 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Ngày 14/11/2017 Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính .

Hành vi bán trái phép chất ma túy của đối tượng Tiến "kẹo" cho Bùi Thị Thùy D và Nguyễn Thị H vào ngày 05/08/2017, do chưa xác định được Tiến "kẹo" do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định tách rút tài liệu để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 24/QĐ-VKS ngày 28/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm quyết định truy tố Bùi Thị Thùy D và Nguyễn Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Bùi Thị Thùy D và Nguyễn Thị H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù, bị cáo H mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù, Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

1-Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02h30’ ngày 06/8/2017, tại quán Karaoke Ánh D 2 địa chỉ tại số 11 ngõ 81, tổ dân phố số 8 Tu Hoàng, thuộc phường Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Bùi Thị Thùy D và Nguyễn Thị H có hành vi cùng nhau mua và tàng trữ trái phép 1,230 gam ma túy loại MDMA để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Bùi Thị Thùy D và Nguyễn Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

2-Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Các bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình rủ nhau đi mua ma túy để sử dụng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung.

Xét vai trò và nhân thân của từng bị cáo thấy: Trong vụ án đồng phạm đơn giản, hai bị cáo cùng thực hiện hành vi đi mua ma túy về để cùng sử dụng, nên vai trò ngang nhau. Nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự.

Từ phân tích trên thấy cần áp dụng mức hình phạt tù giam nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phù hợp vai trò và nhân thân từng bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, khối lượng ma túy không lớn, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng điều luật về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo.

3-Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền.

4-Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ và 01 đĩa sứ không còn giá trị sử dụng, cho tịch thu tiêu hủy, số tiền 10.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

5-Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thùy D và bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bùi Thị Thùy D, 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2017.

Xử phạt Nguyễn Thị H, 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/ 2017.

* Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, có chữ ký của Nguyễn Ngọc H và giám định viên; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, có chữ ký của Bùi Thị Thùy D và giám định viên; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, có chữ ký của Trịnh Ngọc Q và giám định viên; Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục; Tịch thu sung quỹ nhà nước 10.000 đồng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 43 ngày 25/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 ngày 25/12/2017 tại kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm.

* Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thắng